**BÀI 41: THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ**

1. **KHÁI QUÁT TỰ NHIÊN**

Khu vực Trung và Nam Mĩ gồm eo đất Trung Mĩ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê và lục địa Nam Mĩ

1. ***Eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti***

- Eo đất Trung Mĩ nơi tận cùng của dãy Cooc-đi-e, các dãy núi chạy dọc eo đất, nhiều núi lửa hoạt động

- Quần đảo Ăng-ti gồm vô số đảo quanh biển Ca-ri-bê, các đảo có địa hình núi cao và đồng bằng ven biển.

- Phần lớn eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti nằm trong môi trường nhiệt đới có gió tín phong thổi thường xuyên.

- Khí hậu và thực vật có sự phân hoá theo hướng Đông - Tây

***2. Khu vực Nam Mĩ***

Có 3 khu vực địa hình chính:

- Phía Tây là hệ thống núi trẻ An-đét cao đồ sộ nhất châu Mĩ...

- Ở giữa là các đồng bằng Ô-ri-nô-cô, A-ma-zôn ( rộng nhất thế giới ), Pam-pa, La-pla-ta.

- Phía Đông là sơn nguyên Bra-xin và Guy-a-na.

**Bài 42:** **THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ** ( Tiếp theo )

II. Sự phân hoá tự nhiên

***1. Khí hậu***

- Trung và Nam Mĩ có gần đủ các kiểu khí hậu trên Trái Đất

-Khí hậu xích đạo và cận xích đạo chiếm diện tích lớn.

- Khí hậu Nam Mĩ phân hoá theo chiều từ Bắc đến Nam , từ Tây sang Đông, từ thấp lên cao

***2. Các đặc điểm khác của môi trường tự nhiên***

- Cảnh quan tự nhiên đa dạng, phong phú, phân hoá từ Bắc xuống Nam và từ thấp lên cao.

- Đồng bằng A-ma-zôn: Rừng xích đạo xanh quanh năm điển hình nhất trên thế giới.

- Phía Đông eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti: Rừng rậm nhiệt đới.

- Phía Tây eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti: Rừng thưa và xa van.

- Đồng bằng Pam-pa: Thảo nguyên.

- Đồng bằng duyên hải Tây An-đét: Hoang mạc, bán hoang mạc.

- Miền núi An-đét: Thiên nhiên thay đổi từ Bắc đến Nam, từ chân núi lên đỉnh núi.

**Bài 43: DÂN CƯ, XÃ HỘI TRUNG VÀ NAM MĨ.**

**I. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ.**

**II. DÂN CƯ TRUNG VÀ NAM MĨ.**

- Phần lớn là người lai,có nền văn hoá La-tinh độc đáo sự kết hợp từ ba dòng văn hoá Anh-Điêng, Phi và Âu.

- Dân cư phân bố không đều chủ yếu tập trung ở ven biển,cửa sôngvà trên các cao nguyên có khí hậu khô ráo,mát mẻ, các vùng sâu trong nội địa dân cư thưa thớt.

- Gia tăng tự nhiên cao ( 1,7% )

**III. ĐÔ THỊ HOÁ**

- Tốc độ đô thị hoá nhanh nhất thế giới. Tỷ lệ dân thành thị chiếm 75% dân số.

- Các đô thị lớn: Xao Pao-lô, Ri-ô-đê Gia-nê-rô,Bu-ê-nốt, Ai-rét.

- Quá trình đô thị hoá diễn ra với tốc độ nhanh mang tính tự phát khi kinh tế còn chậm phát triển dẫn đến nhiều hậu quả tiêu cực.

Bài 44: **KINH TẾ TRUNG VÀ NAM MĨ.**

**I. NÔNG NGHIỆP TRUNG VÀ NAM MĨ.**

***1. Các hình thức sở hữu trong nông nghiệp.***

- Có 2 hình thức SXNN chính : Tiểu điền trang và đại điền trang.

+ Đại điền trang: thuộc sở hữu của đại điền chủ, chỉ chiếm 5% dân số và chiếm 60% diện tích đất, năng suất sản xuất thấp.

+ Tiểu điền trang: thuộc sở hữu của hộ nông dân, chiếm 95% dân số, quy mô diện tích chỉ dưới 5 ha.

+ Ngoài ra đất đai còn thuộc sở hữu của các công ty tư bản nước ngoài.

Để giảm bớt sự bất hợp lí trong sở hữu đất đai nhà nước đã tiến hành phân bố lại đất đai nhưng vấp phải sự phản đối của đại điền chủ và các công ty tư bản nước ngoài.

***2. Các nghành nông nghiệp***

*a. Trồng trọt*

- Nông sản chủ yếu là cây CN và cây ăn quả như: cà phê,ca cao, chuối, mía...để xuất khẩu.

- Một số nước Nam Mĩ phát triển lương thực

- Nghành trồng trọt mang tính độc canh do lệ thuộc vào nước ngoài.

- Phần lớn các nước Trung và Nam Mĩ phải nhập lương thực và thực phẩm.

*b. Chăn nuôi*

- Ngành chăn nuôi bò thịt, bò sữa, cừu và đánh cá.